

Đóng góp của Bộ Kế hoạch và Đầu tư trong xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển KT-XH đất nước

TS. TRẦN HỒNG QUANG
Viện trưởng Viện Chiến lược phát triển

Kể từ khi thực hiện công cuộc Đổi mới, nước ta đã tiến hành xây dựng và triển khai thực hiện 3 chiến lược phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) để đưa ra những định hướng lớn phát triển đất nước trong thời kỳ 10 năm, đó là các chiến lược cho giai đoạn 1991-2000, 2001-2010 và 2011-2020. Hiện nay, Chiến lược phát triển KT-XH lần thứ 4, cho thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 đang được xây dựng. Đồng hành với các chiến lược dài hạn, các bản kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm cũng được ban hành và phát huy vai trò quan trọng qua các thời kỳ lịch sử. Mỗi kế hoạch là một bước tiến mới trong phát triển đất nước. Và, ở trong từng bản chiến lược, từng bản kế hoạch đều thấm đẫm trí tuệ, bản lĩnh, cùng tư duy cải cách của các thế hệ lãnh đạo, công chức, viên chức Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

VAI TRÒ CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TRONG XÂY DỰNG 4 CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KT-XH ĐẤT NƯỚC

Xây dựng Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm có vai trò lớn, dẫn dắt nền kinh tế Việt Nam theo định hướng lớn của Đảng, phù hợp với bối cảnh đất nước và quốc tế. Là cơ quan tham mưu tổng hợp của Đảng và Nhà nước, các thế hệ lãnh đạo, công chức, viên chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có những đóng góp xứng đáng vào việc tìm tòi, xây dựng các chiến lược quan trọng này.

Thứ nhất, Bộ Kế hoạch và Đầu tư luôn là cơ quan thường trực của Tiểu ban Chiến lược (Tiểu ban KT-XH) để xây dựng các Chiến lược, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư là Tổ trưởng Tổ Biên tập Chiến lược, nhiều thành viên Thường trực Tổ Biên tập Chiến lược là cán bộ, công chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Với vai trò là cơ quan thường trực của Tiểu ban Chiến lược, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, các thành viên Tổ Biên tập nghiên cứu, dự thảo đề cương nghiên cứu Chiến lược và các nội dung

quan trọng của Chiến lược, tiếp thu ý kiến của Tiểu ban Chiến lược, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương để từng bước hoàn chỉnh Chiến lược trình Đại hội Đảng toàn quốc thông qua.

Thứ hai, Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đặt văn phòng hành chính của Tiểu ban Chiến lược và Tổ Biên tập, giúp việc hành chính cho các hoạt động của Tiểu ban và Tổ Biên tập; tổ chức nghiên cứu, hội thảo, hội nghị, tiếp thu ý kiến nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học, các tổ chức quốc tế.

Thứ ba, Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì, xây dựng Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Chiến lược, xác định các nhiệm vụ cụ thể, quan trọng của các bộ, ngành, địa phương trong thời kỳ Chiến lược.

Chiến lược Ổn định và Phát triển KT-XH 10 năm (1991-2000)

Chiến lược 1991-2000 là văn kiện chiến lược về phát triển KT-XH đầu tiên của Đảng ta trong thời kỳ Đổi mới và được xây dựng trong bối cảnh KT-XH chưa thoát khỏi tình trạng khủng hoảng và lạm phát tăng cao. Do vậy, việc nghiên cứu xây dựng chiến lược được tổ chức kỹ lưỡng, huy động đông đảo các cán bộ trong ngành Kế hoạch và Đầu tư, các viện nghiên cứu, các trường đại học trong cả nước cùng tham gia. Nhiều chuyên gia kinh tế hàng đầu của các tổ chức quốc tế lớn và của một số quốc gia phát triển cũng đã được mời tham vấn, góp ý cho lãnh đạo Đảng và Nhà nước về dự thảo Chiến lược.



Hội nghị tư vấn cấp cao lần thứ ba về Chiến lược Phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam 2001-2010, Hà Nội, ngày 08/6/2001

Đại hội Đảng lần thứ VII (tháng 6/1991) thông qua Chiến lược Ổn định và Phát triển KT-XH 10 năm (1991-2000) với mục tiêu là: “Ra khỏi khủng hoảng, ổn định tình hình KT-XH, phấn đấu vượt qua tình trạng nước nghèo và kém phát triển, cải thiện đời sống của nhân dân, củng cố quốc phòng và an ninh, tạo điều kiện cho đất nước phát triển nhanh hơn vào đầu thế kỷ XXI”. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) đến năm 2000 tăng khoảng gấp đôi so với năm 1990.

Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm đầu của thế kỷ XXI (2001-2010)

Tiếp tục công cuộc đổi mới, đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; dưới sự chỉ đạo của Bộ Chính trị và các tiểu ban văn kiện chuẩn bị cho Đại hội Đảng lần thứ IX; Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã cùng với các bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cùng với hệ thống các viện nghiên cứu, các trường đại học triển khai tổ chức nghiên cứu Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm đầu của thế kỷ XXI - Chiến lược đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCHN), xây dựng nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm (2001-2010) được Đại hội Đảng lần thứ IX thông qua với mục tiêu tổng quát là “Đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân. Tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành một nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Nguồn lực con người, năng lực khoa học - công nghệ, kết cấu hạ tầng, tiềm lực kinh tế, quốc phòng, an ninh được tăng cường; thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCHN được hình thành về cơ bản; vị thế của nước ta trên trường quốc tế được nâng cao”.

Chiến lược phát triển KT-XH thời kỳ 2011-2020

Bối cảnh trong nước khi xây dựng Chiến lược phát triển KT-XH 2011-2020 thế và lực của nước ta vững mạnh thêm nhiều, nước ta được xếp vào nhóm nước có thu nhập trung bình thấp; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng lên, tạo ra những tiền đề quan trọng để đẩy nhanh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Song, bên cạnh đó, cũng còn những hạn chế nhất định, Đảng đã nhìn nhận thẳng thắn đánh giá: Thể chế kinh tế thị trường, chất lượng nguồn nhân lực, kết cấu hạ tầng là những điểm nghẽn cản trở sự phát triển. Nền tảng để Việt Nam trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại chưa được hình thành đầy đủ. Tiềm ẩn những yếu tố gây mất ổn định chính trị - xã hội và đe dọa chủ quyền quốc gia.

Dưới sự chỉ đạo của Tiểu ban xây dựng báo cáo KT-XH, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thành lập Văn phòng hành chính giúp việc Tiểu ban và Tổ Biên tập và đã phối hợp với các thành viên Tiểu ban, thành viên Tổ biên tập cùng với các bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, hệ thống các viện nghiên cứu... tổ chức nghiên cứu Chiến lược 10 năm (2011-2020).

Chủ đề của chiến lược 10 năm 2011-2020 là: “Chiến lược tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển nhanh, bền vững; phát huy sức mạnh toàn dân tộc, xây dựng nước ta trở thành nước công nghiệp, theo định hướng XHCHN”. Mục tiêu tổng quát của Chiến lược cũng được xác định là: “Phấn đấu đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; chính trị - xã hội ổn định, dân chủ, kỷ cương, đồng thuận; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ được giữ vững; vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế tiếp tục được nâng lên; tạo tiền đề vững chắc để phát triển cao hơn trong giai đoạn sau”.

Chiến lược phát triển KT-XH thời kỳ 2021-2030

Để tổ chức xây dựng Chiến lược 2021-2030, Bộ Kế hoạch và Đầu tư dưới sự chỉ đạo của Tiểu ban KT-XH đã tổ chức nghiên cứu, tổng hợp kết quả các nhóm chuyên đề trên các lĩnh vực

kinh tế, xã hội, môi trường, quốc phòng, an ninh, đối ngoại; huy động sự tham gia rộng rãi, tích cực của các cơ quan của Đảng, Quốc hội, các bộ, ngành, địa phương, viện nghiên cứu, trường đại học... Chiến lược 2021-2030 được xây dựng trong bối cảnh đại dịch Covid-19 xảy ra, những tác động tiêu cực của đại dịch đến phát triển kinh tế, xã hội đất nước, cũng như cơ hội mới tạo ra đã được cập nhật, bổ sung kịp thời.

Mục tiêu tổng quát của Chiến lược 2021-2030 là: Đến năm 2030, là nước đang phát triển có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao; có thể chế quản lý hiện đại, cạnh tranh, hiệu lực, hiệu quả; kinh tế phát triển năng động, nhanh và bền vững, độc lập, tự chủ trên cơ sở khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo gắn với nâng cao hiệu quả trong hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy sức sáng tạo, ý chí và sức mạnh toàn dân tộc, xây dựng xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, trật tự, kỷ cương, an toàn, bảo đảm cuộc sống hạnh phúc của người dân; không ngừng nâng cao đời sống mọi mặt của nhân dân; bảo vệ vững chắc Tổ quốc, môi trường hoà bình, ổn định để phát triển đất nước; nâng cao vị thế và uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế. Phấn đấu đến năm 2045, trở thành nước phát triển, thu nhập cao.

PHÁT HUY TINH THẦN “KIẾN THIẾT” TRONG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trước đây và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiện nay đã và đang có những đóng góp to lớn trong việc xây dựng các kế hoạch phát triển KT-XH của đất nước qua các thời kỳ. Mỗi kế hoạch là một bước tiến mới trong phát triển đất nước.

Tổ chức xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH ở miền Bắc trong giai đoạn 1955-1975

Xây dựng kế hoạch khôi phục sản xuất, xây dựng XHCN ở miền Bắc (1955-1960): Trong giai đoạn 1955-1960, công tác kế hoạch được thực hiện với việc xây dựng Kế hoạch 2 năm 1956-1957 và tiếp theo là Kế hoạch 3 năm 1958-1960. Trong những năm đầu, chúng ta xây dựng kế hoạch khôi phục nền kinh tế sau chiến tranh, tập trung vào việc hoàn thành cải cách ruộng đất trên toàn miền Bắc, thực

hiện “người cày có ruộng”, hình thành quan hệ sản xuất mới ở nông thôn. Ở thành thị tập trung khôi phục các cơ sở sản xuất, chuyển một số cơ sở ở chiến khu về, khôi phục các tuyến giao thông chủ yếu, hệ thống trường học, bệnh viện... Những năm sau, chúng ta xây dựng kế hoạch với mục tiêu xác lập quan hệ sản xuất XHCN ở nông thôn, tiến hành “phong trào hợp tác hóa nông nghiệp”, xây dựng quan hệ sản xuất mới, áp dụng các kỹ thuật mới để tạo ra cơ sở vật chất kỹ thuật trong nông nghiệp và nông thôn. Ở thành thị, các vùng công nghiệp cải tạo XHCN được tiến hành trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh, hình thành các hợp tác xã tiểu thủ công nghiệp, hợp tác xã dịch vụ, các xí nghiệp công tư hợp doanh và thành lập các xí nghiệp quốc doanh mới.

Trong giai đoạn này, diễn ra một sự kiện đặc biệt của ngành Kế hoạch. Tại phiên họp ngày 08/10/1955, Hội đồng Chính phủ đã quyết định thành lập Ủy ban Kế hoạch Quốc gia và ngày 14/10/1955, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Thông tư số 603-TTg thông báo quyết định này. Đến ngày 09/10/1961, Hội đồng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 158-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, trong đó xác định rõ Ủy ban Kế hoạch Nhà nước là cơ quan của Hội đồng Chính phủ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch hàng năm và kế hoạch dài hạn phát triển kinh tế và văn hóa quốc dân theo đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Tổ chức xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) về phát triển KT-XH ở miền Bắc XHCN

Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất bắt đầu được nghiên cứu từ năm 1959. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã phối hợp với các bộ, ngành và địa phương tổ chức nghiên cứu và xây dựng kế hoạch từng ngành, lĩnh vực cụ thể. Xây dựng Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã có ít nhiều kinh nghiệm đúc rút từ việc xây dựng kế hoạch hàng năm trong thời kỳ khôi phục kinh tế 1955-1957 và Kế hoạch 3 năm phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân (1958-1960). Dù vậy, Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất được triển khai dài hơi hơn, phạm vi rộng hơn nhằm khai thác tất cả các tiềm năng của đất nước vẫn là điều mới mẻ với ngành Kế hoạch. Đảng và Chính phủ đã mời 2 đoàn chuyên gia về kinh tế - kế hoạch của Liên Xô, Trung Quốc sang giúp về việc tiếp cận vấn đề và tổ chức nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm lần thứ nhất. Các cán bộ kinh tế và kế hoạch Việt Nam đã sử dụng hệ thống bản mẫu, các định mức, định chuẩn, hệ thống cân đối, để tính toán cho kế hoạch 5 năm 1961-1965. Sau 2 năm tiếp cận, nắm bắt về nghiệp vụ, phương pháp luận về nghiên cứu xây dựng và tổng hợp kế hoạch dài hạn (5 năm) và hàng năm, Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm lần thứ nhất đã được trình ra Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III.

Quan điểm tổng quát về phương hướng phát triển KT-XH dài hạn ở miền Bắc đã hình thành, theo đó lãnh

đạo Đảng và Nhà nước đã đề ra bước đầu xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội trong 5 năm 1961-1965, thực hiện một bước công nghiệp hóa XHCN ở miền Bắc. Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất là kế hoạch phát triển kinh tế dài hạn đầu tiên nhằm công nghiệp hóa đại quy mô.

Xây dựng kế hoạch phát triển KT-XH thời chiến (1965-1975)

Từ kế hoạch 1965 chuyển sang kế hoạch kinh tế thời chiến, mục tiêu của kế hoạch từ năm (1965-1975) là: tiếp tục xây dựng và củng cố XHCN ở miền Bắc, đánh thắng chiến tranh phá hoại của giặc Mỹ ở miền Bắc, chi viện đắc lực cho cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc ở miền Nam, tiến tới thống nhất toàn vẹn lãnh thổ.

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ Chính trị và Chính phủ, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã xây dựng kế hoạch chuyển hướng kinh tế sang thời chiến ở miền Bắc. Theo kế hoạch này, dự kiến trong 2 năm (1965 và 1966) phải hoàn thành việc bố trí lại nền kinh tế cho phù hợp với hoàn cảnh cả nước có chiến tranh. Đây là một kế hoạch nội bộ - không công bố. Thực chất đây là một chương trình kinh tế được thảo ra và bổ sung, cập nhật liên hoàn và được thực hiện suốt cả cuộc chiến tranh. Trọng tâm đặt ra trong suốt thời kỳ 1965-1975 là phát triển kinh tế, trước hết tập trung vào phát triển nông nghiệp và công nghiệp địa phương bảo đảm hậu cần tại chỗ, nuôi dưỡng sức dân... Đồng thời, giữ vững mạch máu giao thông vận tải trong cả nước để chi viện sức người, sức của cho miền Nam.

Xây dựng các kế hoạch trong thời kỳ thống nhất đất nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội (1975-1985)

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã cùng với các ngành, các cấp, các địa phương xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm lần thứ 2 (1976-1980) nhằm khôi phục và phát triển kinh tế của cả nước sau chiến tranh chống Mỹ cứu nước.

Trong một khoảng thời gian ngắn sau năm 1975 chúng ta đã kịp thời nắm bắt thông tin KT-XH của miền Nam để dự thảo kế hoạch. Được sự chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã cùng với các bộ, ngành, địa phương tổng hợp kế hoạch trong điều kiện khẩn trương và thiếu những thông tin khảo sát, đánh giá tài nguyên, tiềm năng. Mục tiêu cơ bản của Kế hoạch 5 năm 1976-1980 là xây dựng một bước cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, bước đầu hình thành cơ cấu kinh tế mới trong cả nước mà bộ phận chủ yếu là cơ cấu công - nông nghiệp; cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân lao động.

Tiếp đó, toàn ngành Kế hoạch và Đầu tư đã bắt tay vào xây dựng Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm lần thứ ba (1981-1985) với những đổi mới quan trọng trong cách thức tổ chức nghiên cứu, phương pháp nghiên cứu. Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 1981-1985 là: (i) Đáp ứng nhu cầu cấp bách, và thiết yếu nhất, dần dần ổn định đời sống nhân dân, tiến đến cải thiện một bước các nhu cầu vật chất văn hóa, trước hết là giải quyết vững chắc vấn đề lương thực, thực phẩm; (ii) Tiếp tục xây dựng cơ sở vật

chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, chủ yếu nhằm thúc đẩy sản xuất trong nông nghiệp - hàng tiêu dùng và xuất khẩu... chuẩn bị cho sự phát triển mạnh mẽ hơn nữa của công nghiệp nặng trong chặng đường tiếp theo; (iii) Hoàn thành công cuộc cải tạo XHCN ở miền Nam, tiếp tục hoàn thiện ở miền Bắc, củng cố quan hệ sản xuất XHCN trong cả nước.

Tổ chức xây dựng các kế hoạch phát triển KT-XH trong thời kỳ đổi mới và hội nhập (từ năm 1986 đến nay)

Từ năm 1986 đến nay, cơ chế quản lý kinh tế ở nước ta đã có những đổi mới toàn diện, sâu sắc. Cơ chế quản lý kinh tế đã chuyển từ kế hoạch hóa tập trung sang quản lý theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước bằng cơ chế, chính sách, pháp luật và kế hoạch. Với vai trò là cơ quan tham mưu tổng hợp về công tác kế hoạch, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trước đây và Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiện nay đã từng bước thay đổi cả trong tư duy, nội dung, phương pháp, quy trình xây dựng và thực hiện kế hoạch nhằm phù hợp với tình hình mới. Kế hoạch ngày càng thể hiện rõ hơn vai trò là công cụ điều tiết các cân đối vĩ mô, đảm bảo nguồn lực và tạo động lực cho tăng trưởng kinh tế và giải quyết các vấn đề xã hội.

Những tư tưởng đổi mới, những đóng góp quan trọng của ngành Kế hoạch và Đầu tư đã được cụ thể hóa trong các kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm và hàng năm.

Kế hoạch 5 năm 1986-1990:

Kế hoạch 5 năm lần thứ 4 (1986-1990) được Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tổ chức nghiên cứu ngay từ năm 1982 bằng việc thành lập và tổ chức lại công tác kế hoạch hóa dài hạn trong nội bộ cơ quan. Tháng 4/1986, trước Đại hội Đảng lần thứ VI, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã trình Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng báo cáo về Tư tưởng chỉ đạo xây dựng Kế hoạch 5 năm 1986-1990. Báo cáo đã xác định những nội dung, nhiệm vụ chủ yếu của Kế hoạch 5 năm 1986-1990 là: Ổn định và cải thiện một bước đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân; đồng bộ hóa sản xuất và tăng cường một bước cơ sở vật chất kỹ thuật; xây dựng và củng cố quan hệ sản xuất mới XHCN, sử dụng tốt các thành phần kinh tế khác, hình thành cơ chế quản lý mới; và bảo đảm nhu cầu củng cố quốc phòng, an ninh trong tình hình mới.



Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc xem ấn phẩm chào mừng Xuân Kỷ Hợi 2019 của Tạp chí Kinh tế và Dự báo tại phòng làm việc của Tổ biên tập văn kiện Đại hội Đảng/Ảnh: Đức Trung

Kế hoạch 5 năm 1991-1995:

Kế hoạch 5 năm lần thứ 5 (1991-1995) được Ủy ban Kế hoạch Nhà nước tổ chức nghiên cứu từ đầu năm 1989, với việc hình thành các tổ nghiên cứu chuyên đề đánh giá sâu rộng quá trình đổi mới 1986-1990 và dự báo tình hình trong nước và quốc tế. Trên cơ sở Cương lĩnh chính trị, Chiến lược Ổn định và Phát triển KT-XH đến năm 2000 do Đại hội Đảng lần thứ VII thông qua, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã trình các cấp lãnh đạo Kế hoạch 5 năm 1991-1995.

Công tác kế hoạch hóa thời kỳ này tập trung vào tăng cường kế hoạch hóa vĩ mô, tiếp tục chuyển từ kế hoạch hóa tập trung sang kế hoạch hóa định hướng, bảo đảm những cân đối tổng thể cơ bản của nền kinh tế. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước đã tham gia xây dựng và tổng hợp 13 chương trình mục tiêu. Như vậy, kế hoạch Nhà nước (bao gồm cả các chương trình và dự án đầu tư) để bảo đảm các điều kiện thực hiện các mục tiêu lớn, đi đôi với sử dụng các chính sách đòn bẩy kinh tế là chính để hướng dẫn và hỗ trợ các ngành, các địa phương và các đơn vị cơ sở phát triển theo định hướng kế hoạch.

Kế hoạch 5 năm 1996-2000:

Trong thời kỳ này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hợp nhất trên cơ sở Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư. Bộ đã tiến hành nghiên cứu tổng kết 10 năm đổi mới

cơ chế chính sách 1986-1995 và 5 năm thực hiện Kế hoạch 1991-1995 để rút ra những bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý và đổi mới cơ chế chính sách, chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Trên cơ sở những kết quả đạt được trong việc thực hiện Kế hoạch 5 năm 1991-1995 và những dự báo có chiều hướng thuận về bối cảnh thế giới và trong nước lúc bấy giờ, Bộ đã tham mưu cho Đảng và Nhà nước điều chỉnh mục tiêu của Chiến lược 10 năm là chuyển từ mục tiêu lấy ổn định KT-XH làm trọng tâm trong thời kỳ Kế hoạch 5 năm 1991-1995 sang mục tiêu lấy phát triển làm trọng tâm trong Kế hoạch 5 năm 1996-2000.

Kế hoạch 5 năm 1996-2000 có mục tiêu tổng quát là khai thác và sử dụng tốt các nguồn lực phát triển để đạt tốc độ tăng trưởng cao hơn thời kỳ 1991-1995, kết hợp hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với giải quyết những vấn đề bức xúc về mặt xã hội; chuẩn bị tiền đề cần thiết cho giai đoạn phát triển cao hơn sau năm 2000. Trong giai đoạn này, Bộ tiếp tục tham mưu cho Đảng, Nhà nước về đổi mới kế hoạch hóa, từng bước chuyển trọng tâm sang kế hoạch hóa phát triển.

Kế hoạch 5 năm 2001-2005:

Giữa năm 1998, song song với việc nghiên cứu Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm 2001-2010, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tiến hành tổ chức nghiên cứu phương hướng, nhiệm vụ Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm lần thứ 7 (2001-2005). Trong giai đoạn này, công tác kế hoạch hóa được đổi mới theo hướng nâng cao chất lượng công tác xây dựng chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển KT-XH; tăng cường công tác thông tin KT-XH trong nước và quốc tế; ứng dụng rộng rãi các thành tựu khoa học và công nghệ trong dự báo. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã quán triệt tư tưởng chỉ đạo trong việc nghiên cứu xây dựng Kế hoạch 5 năm 2001-2005 trong toàn ngành; tập

trung tổ chức nghiên cứu, đề xuất những giải pháp tạo ra động lực phát triển mới, bước đột phá mới.

Kế hoạch 5 năm 2006-2010:

Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2006-2010 có vai trò đặc biệt quan trọng đối với thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển KT-XH 10 năm 2001-2010. Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tập trung nghiên cứu, tiếp tục đổi mới công tác kế hoạch hóa, đẩy mạnh tham vấn trong quá trình lập kế hoạch để tạo sự đồng thuận cao về mục tiêu kế hoạch cũng như trong quá trình thực hiện kế hoạch. Một trong những đổi mới trong công tác kế hoạch hóa thời kỳ này là nội dung kế hoạch được xây dựng dựa trên cả ba trụ cột là kinh tế, xã hội và môi trường.

Trong kỳ kế hoạch này, công tác theo dõi và đánh giá kế hoạch đã bước đầu đổi mới sang theo dõi và đánh giá dựa trên kết quả với việc ban hành Khung theo dõi và đánh giá dựa trên kết quả tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2006-2010.

Kế hoạch 5 năm 2011-2015:

Kế hoạch 2011-2015 được xây dựng trong bối cảnh kinh tế thế giới và trong nước có nhiều mặt thuận lợi nên nhiều chỉ tiêu chủ yếu về KT-XH đề ra cho 5 năm 2011-2015 là khá cao. Tuy nhiên, khi bước vào thực hiện kế hoạch, tình hình kinh tế, chính trị thế giới trở nên phức tạp, tác động không thuận tới nền kinh tế nước ta. Trong giai đoạn này, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã tập trung tham mưu tổng hợp về xây dựng cơ chế, chính sách, trình Chính phủ kịp thời chỉ đạo, điều hành các cân đối lớn của nền kinh tế, soạn thảo nhiều đề án, báo cáo quan trọng góp phần đẩy mạnh thực hiện 3 đột phá chiến lược gắn với tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, xây dựng các chính sách góp phần kiểm chế lạm phát, bảo đảm an sinh xã hội, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế. Bộ đã chủ động nghiên cứu và thẳng thắn kiến nghị với Ban Chấp hành Trung ương, Quốc hội, Chính phủ điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng kinh tế trong kế hoạch 5 năm 2011-2015 và hàng năm phù hợp với tình hình thực tế, nhằm bảo đảm ổn định về kinh tế vĩ mô, duy trì tăng trưởng hợp lý, bảo đảm an sinh xã hội.

Kế hoạch 5 năm 2016-2020:

Kế hoạch 5 năm 2016-2020 được Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai xây dựng trên cơ sở Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH 5 năm 2011-2015 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 được Đại hội đại biểu Đảng toàn quốc lần thứ XII thông qua. Mục tiêu tổng

quát của Kế hoạch 5 năm 2016-2020 là bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô, phấn đấu tăng trưởng kinh tế cao hơn 5 năm trước; Đẩy mạnh thực hiện các đột phá chiến lược, cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; Phát triển văn hóa, thực hiện dân chủ, tiến bộ, công bằng xã hội, bảo đảm an sinh xã hội, tăng cường phúc lợi xã hội và cải thiện đời sống nhân dân; Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý hiệu quả tài nguyên và bảo vệ môi trường; Tăng cường quốc phòng, an ninh, kiên quyết, kiên trì đấu tranh bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất toàn vẹn lãnh thổ quốc gia và bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội; Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và chủ động hội nhập quốc tế; Giữ gìn hòa bình, ổn định, tạo môi trường, điều kiện thuận lợi để xây dựng và bảo vệ đất nước. Nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế. Phấn đấu sớm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Kế hoạch 5 năm 2021-2025:

Kế hoạch 5 năm 2021-2025 được triển khai xây dựng song song với xây dựng Chiến lược phát triển KT-XH thời kỳ 2021-2030 và Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH 5 năm 2016-2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển KT-XH 5 năm 2021-2025 dự kiến được Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII thông qua. Mục tiêu tổng quát của Kế hoạch 5 năm 2021-2025 là bảo đảm tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững trên cơ sở ổn định kinh tế vĩ mô, phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; Phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế cao hơn mức bình quân của 5 năm 2016-2020, đến năm 2025 là nước đang phát triển, có công nghiệp theo hướng hiện đại, vượt qua mức thu nhập trung bình thấp; Nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; thực hiện các giải pháp khắc phục tác động của đại dịch Covid-19, nhanh chóng phục hồi kinh tế. □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2005). *60 năm - Những chặng đường phát triển của ngành Kế hoạch và Đầu tư*, Hà Nội
2. Bộ Kế hoạch và Đầu tư (2015). *Ngành Kế hoạch và Đầu tư - Dấu ấn 70 năm xây dựng và phát triển đất nước*, Hà Nội, tháng 11/2015
3. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam (2018). *Tư liệu Văn kiện Đảng*, truy cập từ <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xii>